**PHỤ LỤC**

**SO SÁNH NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT 46/2023/HĐND VÀ**

**NỘI SUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NGHỊ QUYẾT 46/2023/HĐND**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung Nghị quyết 46/2023/HĐND** | **Nội sung dự thảo Nghị quyết sửa đổi,**  **bổ sung Nghị quyết 46/2023/HĐND** | **Cơ sở pháp lý** |
| **1** | **Phụ lục Điều 1**  I. Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt  2.2. Định mức  b.Hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán ở ngoài khu vực cấp nước sinh hoạt tập trung (hỗ trợ cấp nước quy mô hộ gia đình):  - Đối với hộ gia đình có công với cách mạng; hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều: mức hỗ trợ 100% theo giá thực tế nhưng tối đa không quá 6.000.000 đồng/hộ;  - Đối với hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình: mức hỗ trợ 75% theo giá thực tế nhưng tối đa không quá 4.500.000 đồng/hộ;  - Đối với hộ dân nông thôn khác: mức hỗ trợ 50% theo giá thực tế nhưng tối đa không quá 3.000.000 đồng/hộ.  Trường hợp hộ gia đình thuộc đối tượng được hưởng nhiều mức hỗ trợ khác nhau theo mục b này thì được hưởng mức hỗ trợ cao nhất. | Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Phụ lục 2 kèm theo Nghị quyết số 46/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2022-2030, giai đoạn I: từ năm 2022 đến năm 2025.  1. Sửa đổi, bổ sung điểm b của nội dung 2.2 khoản 2 Mục I như sau:  “b. Hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán ở ngoài khu vực cấp nước sinh hoạt tập trung (hỗ trợ cấp nước quy mô hộ gia đình):  Hỗ trợ hệ thống xử lý nước sinh hoạt phân tán ở ngoài khu vực cấp nước sinh hoạt tập trung (hỗ trợ cấp nước quy mô hộ gia đình): hỗ trợ tối đa 3.000.000 đồng/hộ (mỗi hộ chỉ được hỗ trợ 01 lần).  Trường hợp hộ gia đình đã nhận hỗ trợ từ Chương trình này thì không được nhận hỗ trợ từ Chương trình khác về hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán.  Các hộ gia đình nông thôn đã được thụ hưởng chính sách hỗ trợ hệ thống xử lý nước hộ gia đình nông thôn trong giai đoạn 2018 - 2020 theo Nghị quyết số 38/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh về chính sách hỗ trợ hệ thống xử lý nước hộ gia đình nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2020 thì không được hỗ trợ.”. | **Quy định tại khoản 1, Điều 6 Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính:** *“Căn cứ danh sách các hộ dân được hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đăng ký của các hộ dân về phương thức thực hiện; cơ quan được giao nhiệm vụ và dự toán kinh phí tổng hợp nhu cầu và phân loại theo từng phương thức thực hiện (các hộ dân nhận lu, bồn, téc, vật dụng chứa nước, vật dụng dẫn nước; tự làm bể chứa nước; tự đào giếng hoặc tự tạo nguồn nước khác) gửi cơ quan làm công tác dân tộc cấp huyện chủ trì, phối hợp với cơ quan tài chính cùng cấp tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định mức hỗ trợ cụ thể cho từng hộ dân, tối đa 03 triệu đồng/hộ (mỗi hộ chỉ được hỗ trợ 01 lần). Trường hợp mua sắm hiện vật để cấp cho các hộ dân, định mức chi nêu trên đã bao gồm các chi phí phát sinh khi tổ chức lựa chọn nhà thầu.”* |
| **2** | II. Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc (Tiểu dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số).  1. Phân bổ vốn đầu tư  1.2. Định mức:  a. Cứng hóa 02km đường nông thôn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, từ khu vực có đồng bào dân tộc thiểu số sống tập trung thành cộng đồng đến trung tâm xã với cơ cấu nguồn vốn từ Chương trình không quá 5.100 triệu đồng và phần còn lại từ ngân sách địa phương.  b. Xây dựng 01 nhà hỏa táng với cơ cấu nguồn vốn từ Chương trình không quá 3.500 triệu đồng và phần còn lại từ ngân sách địa phương. | II. Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc (Tiểu dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số).  2. Sửa đổi, bổ sung nội dung 1.2 khoản 1 Mục II như sau:  “1.2. Định mức:  a. Cứng hóa đường nông thôn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, từ khu vực có đồng bào dân tộc thiểu số sống tập trung thành cộng đồng đến trung tâm xã căn cứ vào tình hình phân bổ vốn của Chương trình.  b. Xây dựng 01 nhà hỏa táng và công trình phụ trợ căn cứ vào tình hình phân bổ vốn của Chương trình.”. | Căn cứ vào tình hình thực tế và Quyết định 1603/QĐ-TTg ngày 11/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024. Trong đó, vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi cấp cho tỉnh là 4,347 tỷ đồng. |
| **3** | III. Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực (Tiểu dự án 3: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số)  Nội dung này trước đây chưa có trong Nghị quyết 46/2022/NQ-HĐND. | B. Tiểu dự án 3: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số  1. Phân bổ vốn đầu tư: Không  2. Phân bổ vốn sự nghiệp  2.1. Tiêu chí: Ấp, khu phố thuộc xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định số 861/QĐ-TTg.  2.2. Định mức:  a) Hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng, mức chi căn cứ vào tình hình phân bổ vốn sự nghiệp hàng năm của Trung ương cho Chương trình và các quy định tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính và Quyết định số 933/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh.  b) Kiểm tra, đánh giá, tổng kết, hướng dẫn xây dựng, triển khai các lớp đào tạo. Mức chi căn cứ vào tình hình phân bổ vốn sự nghiệp hàng năm của Trung ương cho Chương trình và các quy định tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính và Quyết định số 933/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh.  c) Tuyên truyền, tư vấn hướng nghiệp, khởi nghiệp, học nghề, việc làm và các dịch vụ hỗ trợ việc làm:  - Các hoạt động thông tin, tuyên truyền; tổ chức hội nghị, hội thảo, diễn đàn, tọa đàm, tư vấn, nói chuyện theo các chuyên đề về hướng nghiệp, khởi nghiệp, học nghề, việc làm và các dịch vụ hỗ trợ việc làm, đi làm việc ở nước ngoài; tổ chức chương trình, ngày hội tư vấn hướng nghiệp, các hoạt động khởi nghiệp; tư vấn về việc làm, nghề nghiệp tại cộng đồng. Mức chi căn cứ vào tình hình phân bổ vốn sự nghiệp hàng năm của Trung ương cho Chương trình và các quy định tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính.  - Hỗ trợ các hoạt động khởi nghiệp. Mức chi căn cứ vào tình hình phân bổ vốn sự nghiệp hàng năm của Trung ương cho Chương trình và các quy định tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính.  - Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác tuyên truyền, tư vấn hướng nghiệp, khởi nghiệp, học nghề, việc làm và các dịch vụ hỗ trợ việc làm, đi làm việc ở nước ngoài; nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, nhà giáo về đào tạo kỹ năng mềm; tập huấn, đào tạo kỹ năng mềm cho học sinh, sinh viên. Mức chi căn cứ vào tình hình phân bổ vốn sự nghiệp hàng năm của Trung ương cho Chương trình và các quy định tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính.  - Hỗ trợ người lao động thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng lao động. Mức chi căn cứ vào tình hình phân bổ vốn sự nghiệp hàng năm của Trung ương cho Chương trình và các quy định tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính.  3. Phương pháp phân bổ vốn  Phân bổ vốn cho Ủy ban nhân dân huyện Tân Biên thực hiện.” | Công văn số 2143/UBDT-VPCTMTQG ngày 20/11/2023 của Ủy ban Dân tộc về việc thông báo mức vốn sự nghiệp nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024, 2025 (lần 2). Trong đó, vốn thực hiện Tiểu dự án 3 thuộc Dự án 5 là 3,786 tỷ đồng. |
| **4** | IV. Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch.  1. Phân bổ vốn đầu tư  1.1. Tiêu chí: Ấp, khu phố đang lưu giữ di sản văn hóa phi vật thể của đồng bào dân tộc thiểu số.  1.2. Định mức:  Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao tại các ấp có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống. Mức đầu tư xây dựng mới và trang bị các trang thiết bị hoạt động không quá 1.000 triệu/01 nhà văn hóa và đầu tư nâng cấp sửa chữa và trang bị các trang thiết bị hoạt động không quá 375 triệu/01 nhà văn hóa.  1.3. Phương pháp phân bổ vốn đầu tư:  Phân bổ vốn cho UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện.  2. Phân bổ vốn sự nghiệp  2.2. Định mức:  c. Tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, truyền dạy văn hóa phi vật thể. Mức chi không quá 60 triệu đồng/lớpvà căn cứ vào tình hình phân bổ vốn sự nghiệp hàng năm của Trung ương cho Chương trình.  đ. Tuyên truyền, quảng bá rộng rãi văn hoá truyền thống tiêu biểu các dân tộc thiệu số; chương trình quảng bá, xúc tiến du lịch. Mức chi không quá 120 triệu đồng/chương trình và căn cứ vào tình hình phân bổ vốn sự nghiệp hàng năm của Trung ương cho Chương trình.  e. Hỗ trợ trang thiết bị hoạt động cho thiết chế văn hóa, thể thao tại các ấp có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống. Mức chi không quá 60 triệu đồng/bộ và căn cứ vào tình hình phân bổ vốn sự nghiệp hàng năm của Trung ương cho Chương trình.  i. Hỗ trợ chống xuống cấp cho di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia có giá trị tiêu biểu của các dân tộc thiểu số. Mức đầu tư không quá 1.400 triệu đồng/ lượtvà căn cứ vào tình hình phân bổ vốn sự nghiệp hàng năm của Trung ương cho Chương trình*.*  l. Tổ chức hoạt động thi đấu thể thao truyền thống cấp huyện. Mức chi không quá 120 triệu đồng/cuộc và căn cứ vào tình hình phân bổ vốn sự nghiệp hàng năm của Trung ương cho Chương trình. | IV. Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch.  4. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và điểm c, điểm đ, điểm e, điểm i, điểm l, điểm m của nội dung 2.2 khoản 2 Mục IV như sau:  a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:  “1. Phân bổ vốn đầu tư  1.1. Tiêu chí: Ấp, khu phố thuộc xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định số 861/QĐ-TTg.  1.2. Định mức:  Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao tại các ấp thuộc xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Mức đầu tư xây dựng mới và trang bị các trang thiết bị hoạt động không quá 1.000 triệu/01 nhà văn hóa và đầu tư nâng cấp sửa chữa và trang bị các trang thiết bị hoạt động không quá 375 triệu/01 nhà văn hóa.  1.3. Phương pháp phân bổ vốn đầu tư:  Phân bổ vốn cho Ủy ban nhân dân huyện Tân Biên thực hiện.”.  b) Sửa đổi, bổ sung điểm c của nội dung 2.2 khoản 2 như sau:  “c. Tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, truyền dạy văn hóa phi vật thể. Mức chi căn cứ vào tình hình phân bổ vốn sự nghiệp hàng năm của Trung ương cho Chương trình và các quy định tại Hướng dẫn số 1684/HD-BVHTTDL ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính.”.  c) Sửa đổi, bổ sung điểm đ của nội dung 2.2 khoản 2 như sau:  “đ. Tuyên truyền, quảng bá rộng rãi văn hoá truyền thống tiêu biểu các dân tộc thiệu số; chương trình quảng bá, xúc tiến du lịch. Mức chi căn cứ vào tình hình phân bổ vốn sự nghiệp hàng năm của Trung ương cho Chương trình và các quy định tại Hướng dẫn số 1684/HD-BVHTTDL ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính.”.  d) Sửa đổi, bổ sung điểm e của nội dung 2.2 khoản 2 như sau:  “e. Hỗ trợ trang thiết bị hoạt động cho thiết chế văn hóa, thể thao tại các ấp có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống. Mức chi tối đa 30 triệu đồng/nhà văn hóa/năm và căn cứ vào tình hình phân bổ vốn sự nghiệp hàng năm của Trung ương cho Chương trình.”.  đ) Sửa đổi, bổ sung điểm i của nội dung 2.2 khoản 2 như sau:  “i. Hỗ trợ chống xuống cấp cho di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia có giá trị tiêu biểu của các dân tộc thiểu số. Mức chi căn cứ vào tình hình phân bổ vốn sự nghiệp hàng năm của Trung ương cho Chương trình và các quy định tại Hướng dẫn số 1684/HD-BVHTTDL ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính.”.  e) Sửa đổi, bổ sung điểm l của nội dung 2.2 khoản 2 như sau:  “l. Tổ chức hoạt động thi đấu thể thao truyền thống, các trò chơi dân gian của các dân tộc thiểu số. Mức chi đối với cuộc thi cấp huyện không quá 200 triệu đồng/cuộc; cấp tỉnh không quá 400 triệu đồng/cuộc và căn cứ vào tình hình phân bổ vốn sự nghiệp hàng năm của Trung ương cho Chương trình.”.  f) Bổ sung thêm điểm m của nội dung 2.2 khoản 2 như sau:  “m. Hỗ trợ xây dựng tủ sách cộng đồng cho các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số”. Mức chi không quá 30 triệu đồng/tủ sách/năm.”. | Công văn số 1733/UBDT-CTMTQG ngày 29/9/2023 của Ủy ban Dân tộc về việc thông báo mức vốn sự nghiệp nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024, 2025. Trong đó, vốn thực hiện Dự án 6 là 3,808 tỷ đồng. |
| **5** | Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn và khó khăn đặc thù (Tiểu Dự án 2: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số).  2. Phân bổ vốn sự nghiệp  2.3. Phương pháp phân bổ vốn:Phân bổ vốn cho Sở Nội vụ chủ trì phối hợp Đài Phát thanh - Truyền hình Tây Ninh, Báo Tây Ninh thực hiện công tác tuyên truyền. | Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn và khó khăn đặc thù (Tiểu Dự án 2: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số).  2. Phân bổ vốn sự nghiệp  2.3. Phương pháp phân bổ vốn: Phân bổ vốn cho Văn phòng UBND tỉnh chủ trì phối hợp Đài Phát thanh - Truyền hình Tây Ninh, Báo Tây Ninh và các cơ quan có liên quan thực hiện công tác tuyên truyền. | Quyết định 1389/QĐ-UBND ngày 04/7/2023 của UBND tỉnh về việc chuyển giao chức năng nhiệm vụ về công tác dân tộc từ Sở Nội vụ về Văn phòng UBND tỉnh. |
| **6** | VII. Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình (Tiểu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín trong vùng đồng bào DTTS; phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030)  Nội dung này trước đây chưa có trong Nghị quyết 46/2022/NQ-HĐND. | VII. Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình  A. Tiểu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín trong vùng đồng bào DTTS; phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.  1. Phân bổ vốn đầu tư: Không.  2. Phân bổ vốn sự nghiệp  2.1. Tiêu chí: Sản xuất các sản phẩm thông tin phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại; bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, nghiệp vụ thông tin đối ngoại chocán bộ làm công tác quản lý, cán bộ chuyên trách, phụ trách công tác thông tin đối ngoại Sở Thông tin và Truyền thông; Lãnh đạo Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Cán bộ Phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và xã biên giới; Lãnh đạo, phóng viên, biên tập viên Báo Tây Ninh, Đài Phát thanh và Truyền hình Tây Ninh; Trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành tỉnh; Trang thông tin điện tử Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Cán bộ làm công tác Thông tin đối ngoại Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Chính trị viên, đồn trưởng, phó đồn trưởng, trạm trưởng các Đồn Biên phòng; Trưởng ấp, khu vực; Người có uy tín, các chức sắc, chức việc tôn giáo ở vùng đồng bào DTTS.  2.2. Định mức: Tổ chức các hoạt động thông tin đối ngoại vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Mức chi căn cứ vào tình hình phân bổ vốn sự nghiệp hàng năm của Trung ương cho Chương trình.  2.3. Phương pháp phân bổ vốn:  Phân bổ vốn cho Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện. | Điều 4, Điều 5, Điều 7 Thông tư 03/2023/TT-BTTTT ngày 30/5/2023 của Bộ Thông tin và Truyên thông.  Công văn số 1733/UBDT-CTMTQG ngày 29/9/2023 của Ủy ban Dân tộc về việc thông báo mức vốn sự nghiệp nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024, 2025. Trong đó, vốn thực hiện Tiểu dự án 1 thuộc Dự án 10 là 136 triệu đồng. |
| **7** | Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình (Tiểu dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình)  1. Phân bổ vốn đầu tư: Không.  2. Phân bổ vốn sự nghiệp  2.1. Tiêu chí: Tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, tổ chức triển khai thực hiện Chương trình; Người dân trên địa bàn thụ hưởng Chương trình.  2.2. Định mức: Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình. Mức chi căn cứ vào tình hình phân bổ vốn sự nghiệp hàng năm của Trung ương cho Chương trình.  2.3. Phương pháp phân bổ vốn: Phân bổ vốn cho Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện. | VII. Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình  B. Tiểu dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình.  1. Phân bổ vốn đầu tư: Không.  2. Phân bổ vốn sự nghiệp  2.1. Tiêu chí: Tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, tổ chức triển khai thực hiện Chương trình; Người dân trên địa bàn thụ hưởng Chương trình.  2.2. Định mức:  a. Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình.  b. Tổ chức các hoạt động thông tin đối ngoại vùng đồng bào dân tộc thiểu số.  Mức chi căn cứ vào tình hình phân bổ vốn sự nghiệp hàng năm của Trung ương cho Chương trình.  2.3. Phương pháp phân bổ vốn:  Phân bổ vốn cho Văn phòng UBND tỉnh chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện. | Quyết định 1389/QĐ-UBND ngày 04/7/2023 của UBND tỉnh về việc chuyển giao chức năng nhiệm vụ về công tác dân tộc từ Sở Nội vụ về Văn phòng UBND tỉnh. |